TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG M** **THÀNH PHỐ H** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc -------- ✯✯✯ --------
Số: 431/2024/QĐST-HNGĐ	*Hoàng M, ngày 09 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG M, THÀNH PHỐ H

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, các Điều 149, 212, 213, 361, 371, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu vụ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 527/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2024, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" giữa những người yêu cầu:

- **Anh Dư Hoàng G**, sinh năm 1983

Nơi đăng ký thường trú: số 4 ngõ 83/32/4 tập thể 810, phường Hoàng L, quận Hoàng M, Thành phố H.

- **Chị Phạm Thị T**, sinh năm 1984

Nơi đăng ký thường trú: số 4 ngõ 83/32/4 tập thể 810, phường Hoàng L, quận Hoàng M, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh Dư Hoàng G và chị Phạm Thị T kết hôn trên cơ sở tự do tự nguyện tìm hiểu có đăng ký kết hôn ngày 12/7/2008 tại UBND xã Gia T, huyện Gia V, tỉnh N, là hôn nhân hợp pháp theo luật hôn nhân và gia đình. Vợ chồng chung sống hòa thuận sau khi kết hôn đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng do bất đồng quan điểm sống, lối sống, không có tiếng nói chung trong cuộc sống. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2020 cho đến nay. Nay anh G và chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, việc yêu cầu thuận tình ly hôn giữa anh G và chị T là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55- Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

-Về con chung: Anh Dư Hoàng G và chị Phạm Thị T xác nhận có ba con chung là cháu Dư Minh Ch sinh ngày 29/11/2008, cháu Dư Bảo Ch sinh ngày 03/3/2014 và cháu Dư Mỹ Ch sinh ngày 29/3/2018. Ly hôn, anh G và chị T thống nhất thỏa thuận cả ba con chung là cháu Dư Minh Ch, Dư Bảo Ch và Dư Mỹ Ch cho chị Phạm Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu xem xét. Anh G có quyền nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

-Về tài sản chung, nợ chung: các đương sự tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu xem xét giải quyết.

-Về lệ phí: Anh Hoàng G tự nguyện chịu cả lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành đoàn tụ không thành là ngày 01 tháng 8 năm 2024, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Dư Hoàng G và chị Phạm Thị T.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Dư Minh Ch sinh ngày 29/11/2008, cháu Dư Bảo Ch sinh ngày 03/3/2014 và cháu Dư Mỹ Ch sinh ngày 29/3/2018 cho chị Phạm Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu nên không xem xét. Anh G có quyền nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

-Về tài sản chung, nợ chung: Anh Dư Hoàng G và Phạm Thị T không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên Tòa không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Dư Hoàng G tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh G đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai ký hiệu BLTU/23 số 0033569 ngày 24/7/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng M, thành phố H. Anh Dư Hoàng G đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-VKSND quận Hoàng M, Thành phố H;
-Chi cục THA quận Hoàng M Thành phố H;;
-UBND xã Gia T, huyện Gia V, tỉnh N;
- Lưu hồ sơ vụ việc

Trần Thị Thu H